

Số: 193/2018/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ TÁM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, với một số nội dung sau:

1. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018

Với sự quyết tâm của các ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục phát triển, trong đó, tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 6,92%.

Thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp đạt được kết quả bước đầu với nhiều mô hình sản xuất thông minh mang lại hiệu quả cao, liên kết sản xuất và tiêu thụ được mở rộng; xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, tinh thần chăm chỉ, tự lực, hợp tác của người dân ngày càng thể hiện mạnh mẽ thông qua mô hình cộng đồng dân cư quản lý xây dựng nông thôn mới. Giá trị sản phẩm công nghiệp chủ lực đều tăng, thương mại - dịch vụ đạt mức tăng trưởng cao, hoạt động du lịch có bước khởi sắc.

Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho gia đình chính sách được thực hiện chu đáo, kịp thời; nhiệm vụ giáo dục và đào tạo bảo đảm đạt các chỉ tiêu đề ra; chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân từng bước được cải thiện; kết quả thực hiện công tác hỗ trợ giảm nghèo, đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng mang lại kết quả thiết thực, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên.

Các nhiệm vụ về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền được quan tâm thực hiện thường xuyên, nhiều đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp tinh gọn, giảm đầu mối; nhiều dịch vụ công tiện ích được triển khai để giúp cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính thuận lợi; các chỉ số PCI, PAPI,

PAR được duy trì và xếp trong nhóm dẫn đầu cả nước. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai thực hiện đồng bộ; tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quan hệ đối ngoại tiếp tục phát triển.

Tuy nhiên, thu ngân sách và huy động vốn đầu tư phát triển không đạt chỉ tiêu đề ra; thu hút đầu tư vào khu kinh tế cửa khẩu còn hạn chế; sản phẩm công nghiệp còn thiếu tính cạnh tranh; hoạt động hợp tác xã còn yếu, liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo vẫn chiếm tỷ lệ nhỏ so với sản lượng toàn Tỉnh; hạ tầng và dịch vụ du lịch còn hạn chế. Hiệu quả thực thi pháp luật trong quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường chưa cao, vẫn còn một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất vi phạm do ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt. Tình hình thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật còn chiếm tỷ lệ cao...

2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

a) Các chỉ tiêu chủ yếu

- Chỉ tiêu kinh tế:

+ Tốc độ tăng trưởng kinh tế (*GRDP giá 2010*) tăng 7,5%, trong đó: Khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 3,7%, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,0%, khu vực thương mại - dịch vụ tăng 9,94% so với ước thực hiện năm 2018.

+ GRDP/người đạt 44 triệu đồng (*tương đương 1.877 USD*) theo giá thực tế.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 7.085 tỷ đồng.

+ Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt chiếm 24% GRDP.

+ Tỷ lệ đô thị hóa đạt 37%.

- Chỉ tiêu văn hóa - xã hội:

+ Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội chiếm 50,0%.

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67,0% (*đào tạo nghề đạt 48,0%*).

+ Giảm 1,5% tỷ lệ hộ nghèo.

+ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 13,2%.

+ Có 25,9 giường bệnh/vạn dân (*trong đó giường bệnh công lập 23,7 giường*).

+ Bình quân có 8,9 bác sĩ/vạn dân.

+ Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 85,8%.

+ Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới là 60 xã (*tăng 12 xã so với năm 2018*).

- Chỉ tiêu môi trường:

+ Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,5%.

+ Tỷ lệ hộ dân thành thị sử dụng nước sạch đạt 98,9%.

+ Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 80%.

+ Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom đạt 79%.

(Có Phụ lục kèm theo)

b) Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; từng bước phát triển nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao. Phát huy tốt hơn nữa sự gắn kết giữa sản xuất, tiêu thụ trong lĩnh vực nông nghiệp; khuyến khích hình thành liên kết và hợp tác kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong cùng ngành và giữa các ngành để tăng thêm tiềm lực kinh tế; tích cực tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu; nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường.

- Tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, phát triển kinh tế tập thể, xem doanh nghiệp là động lực phát triển. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách cho phù hợp với tình hình mới nhằm tăng cường thu hút đầu tư; ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường và gắn với phát triển công nghiệp phụ trợ.

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công; duy trì tăng trưởng tín dụng gắn với phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương, chủ đầu tư triển khai nhanh các công trình, dự án; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công kết hợp huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công. Tích cực thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh nợ thuế mới. Phát triển đô thị theo lộ trình.

- Quan tâm chuẩn bị các điều kiện để tiếp cận nhanh chóng cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ.

- Thúc đẩy phát triển thương mại - dịch vụ. Đẩy mạnh hơn nữa công tác quảng bá, xúc tiến du lịch đi vào chiều sâu và kết nối tour tuyến với các tỉnh, thành để đưa khách về Đồng Tháp; xây dựng hệ thống cơ sở dịch vụ ăn uống, đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở lưu trú du lịch hiện có theo đúng tiêu chuẩn,... nhằm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng gắn với sản phẩm đặc trưng và tạo dựng hình ảnh địa phương.

- Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội.

- Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, chủ động bảo vệ tuyến biên giới và tăng cường đối ngoại.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Ủy ban nhân dân Tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng